

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY/ DOANH NGHIỆP Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
....., ngày...tháng...năm....

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC HỢP TÁC ĐẦU TƯ

Số:.../.....

- Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Luật Thương mại năm 2005;
- Căn cứ Quyết định số .../... của Ban lãnh đạo bên A.....về việc hợp tác đầu tư
.....với bên B;
- Căn cứ Quyết định số .../... của Ban lãnh đạo bên B.....về việc hợp tác đầu tư
.....với bên A;
- Căn cứ các quy định liên quan khác;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày...tháng...năm.... tại địa chỉ

Chúng tôi gồm:

1. BÊN A:

Tên doanh nghiệp:.....

Mã số doanh nghiệp/ Mã số thuế:.....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/ mã số thuế):

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Người đại diện theo pháp luật:.....

Chức danh:.....

Số tài khoản:

Tại Ngân hàng:

Hoặc:

Ông/ Bà:.....Giới tính:

Sinh ngày:.....Dân tộc:.....Quốc tịch:.....

CMND/CCCD số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ hiện tại:.....

Số điện thoại liên hệ:.....Email:.....

2. BÊN B:

Tên doanh nghiệp:.....

Mã số doanh nghiệp/ Mã số thuế:.....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/ mã số thuế*):

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Người đại diện theo pháp luật:.....

Chức danh:.....

Số tài khoản:

Tại Ngân hàng:

Hoặc:

Ông/ Bà:.....Giới tính:

Sinh ngày:.....Dân tộc:.....Quốc tịch:.....

CMND/CCCD số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Địa chỉ hiện tại:.....

Số điện thoại liên hệ:.....Email:.....

Sau khi bàn bạc, chúng tôi đã thống nhất thành lập hợp đồng nguyên tắc hợp tác đầu tư (từ giờ gọi tắt là “*hợp đồng nguyên tắc*”) với những nội dung sau:

ĐIỀU 1: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Bên A và Bên B nhất trí cùng nhau hợp tác đầu tư.....
2. Các bên ký kết và thực hiện hợp đồng nguyên tắc trên cơ sở hợp tác, đầu tư, góp vốn công bằng và cùng hưởng lợi nhuận theo quy định của pháp luật.
3. Các nội dung trong bản hợp đồng nguyên tắc này chỉ được sửa đổi khi có sự thoả thuận giữa hai bên và được thống nhất bằng văn bản. Văn bản này được xem là phụ lục và là một phần không thể tách rời của hợp đồng nguyên tắc.
4. Hợp đồng nguyên tắc quy định những nguyên tắc cơ bản trong việc hợp tác đầu tư..... Nếu điều khoản nào trong Hợp đồng hợp tác đầu tư chính mẫu thuẫn với điều khoản của hợp đồng nguyên tắc thì sẽ được thực hiện theo các điều khoản quy định trong hợp đồng này.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

1. Thời hạn hợp tác là ... năm kể từ ngày ... tháng ... năm đến hết ngày...tháng...năm ...
2. Thời hạn trên có thể được kéo dài theo sự thoả thuận của hai bên.

ĐIỀU 3: THÔNG TIN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Tên dự án:.....
2. Thời gian dự kiến:.....
3. Vị trí dự kiến:.....
4. Quy mô:.....

5. Hạng mục:.....

ĐIỀU 4: PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ PHÂN CHIA KẾT QUẢ ĐẦU TƯ

1. Phân công trách nhiệm:

– Bên A có trách nhiệm thực hiện hạng mục.....

– Bên B có trách nhiệm thực hiện hạng mục.....

2. Phân chia kết quả kinh doanh:

1. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư..... sẽ được chia theo tỷ lệ: Bên A được hưởng%, Bên B được hưởng% trên tổng lợi nhuận sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước.

2. Thời điểm chia lợi nhuận vào ngày cuối cùng của năm tài chính. Năm tài chính được tính bắt đầu kể từ ngày:/.../....

3. Trường hợp hoạt động đầu tư phát sinh lỗ: Hai bên phải cùng nhau giải thỏa thuận giải quyết, trường hợp không thỏa thuận được sẽ thực hiện theo việc đóng góp như thỏa thuận góp vốn của hợp đồng nguyên tắc này để bù đắp chi phí và tiếp tục dự án

ĐIỀU 5: NGUYÊN TẮC TÀI CHÍNH

1. Hai bên phải tuân thủ các nguyên tắc tài chính kế toán theo qui định của pháp luật về kế toán của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

2. Mọi khoản thu chi cho hoạt động đầu tư..... đều phải được ghi chép rõ ràng, đầy đủ, xác thực.

3. Mỗi bên độc lập về tài chính, tự chịu trách nhiệm về chế độ tài chính của mình và tự chịu trách nhiệm về kết quả đầu tư lỗ, lãi trong phần việc được giao.

ĐIỀU 5: BAN ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN

Các bên sẽ thành lập một Ban điều hành hoạt động dự án gồm ... người trong đó Bên A sẽ cử, Bên B sẽ cử ... đại diện khi cần phải đưa ra các quyết định liên quan đến nội dung hợp tác được quy định tại Hợp đồng này. Mọi quyết định của Ban điều hành sẽ được thông qua khi có ít nhất hai thành viên đồng ý.

Đại diện của Bên A là: Ông/ Bà – Chức vụ:.....

Đại diện của Bên B là: Ông/ Bà – Chức vụ:.....

....

ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM CÁC BÊN

1. Các bên phải thực hiện theo đúng khối lượng công việc, thời gian quy định trong hợp đồng nguyên tắc và hợp đồng hợp tác đầu tư chính.
2. Các bên không được quyền công bố thông tin, tiến độ dự án cho bên thứ ba nếu chưa có văn bản chấp thuận của bên còn lại trong hợp đồng nguyên tắc.
3. Các bên không được quyền chuyển nhượng quyền lợi và trách nhiệm của mình theo hợp đồng nguyên tắc này cho bên thứ ba nếu chưa có văn bản chấp thuận của các bên còn lại.
4. Trong quá trình thực hiện dự án, mỗi thành viên phải tự chịu trách nhiệm riêng trong phạm vi chuyên môn của mình về mọi vấn đề liên quan đến khối lượng, kỹ thuật, tiến độ dự án và các quy định khác của Nhà nước.

ĐIỀU 8: CAM KẾT CHUNG

1. Hợp đồng này được hiểu và chịu sự điều chỉnh của Pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
2. Hai bên cam kết thực hiện tất cả những điều khoản đã cam kết trong hợp đồng. Bên nào vi phạm hợp đồng gây thiệt hại cho bên kia (trừ trong trường hợp bất khả kháng) thì phải bồi thường toàn bộ thiệt hại xảy ra.
3. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu bên nào có khó khăn trở ngại thì phải báo cho bên kia trong vòngngày kể từ ngày có khó khăn trở ngại.
4. Các bên có trách nhiệm thông tin kịp thời cho nhau tiến độ thực hiện công việc và đảm bảo bí mật mọi thông tin liên quan tới dự án;
5. Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng này đều phải được làm bằng văn bản và có chữ ký của hai bên. Các phụ lục là phần không tách rời của hợp đồng nguyên tắc;
6. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng được giải quyết trước hết qua thương lượng, hoà giải, nếu hoà giải không thành việc tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án.....

ĐIỀU 9: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng chấm dứt khi hết thời hạn hợp đồng theo Điều 2 hợp đồng này hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật. Khi kết thúc hợp đồng nguyên tắc, hai bên sẽ làm biên bản thanh lý hợp đồng nguyên tắc.
2. Các bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản của hợp đồng nguyên tắc.
3. Hợp đồng nguyên tắc này gồm... trang được lập thành ... bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

Hai bên đã cùng nhau đọc lại hợp đồng, thống nhất với nội dung trên và đồng ý ký tên./.

CHỮ KÝ CÁC BÊN

BÊN A/ ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN B/ ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên)